

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

*- Hà nội, tháng 05 năm 2015 -*



<b>MỤC LỤC</b>	<b>TRANG</b>
<b>PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>1</b>
<b>PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>8</b>
<b>PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>16</b>
<b>PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>20</b>
<b>PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>21</b>
<b>PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>23</b>

## **PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG**

### **1. Thông tin khái quát**

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM  
Giấy CNĐKDN : 0100109674 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/03/2005  
Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng  
Trụ sở chính : 206A Nguyễn Trãi, Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội  
Địa chỉ liên hệ : 161A Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại : 04. 355 40845  
Fax : 04. 355 40847  
Website : www.honghavietnam.vn  
Mã chứng khoán : PHH

### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

<b>Mốc sự kiện</b>	<b>Nội dung sự kiện</b>
<b>Ngày 28/12/2004</b>	Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 2076/QĐ - BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xây dựng Hồng Hà - Tổng Công ty Xây dựng Sông Hồng thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà với tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Investment and Construction Joint Stock Company“, viết tắt là HONGHA JSC.
<b>Ngày 22/02/2006</b>	Công ty được cấp Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 1 với vốn điều lệ mới là 10,5 tỷ đồng
<b>Ngày 22/06/2007</b>	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 2 với vốn điều lệ mới là 20 tỷ đồng
<b>Ngày 13/03/2009</b>	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 6 đổi tên “Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà” thành “Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu Khí”, tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Petroleum Joint Stock Company” viết tắt là HONGHA PETROLIUM, JSC vốn điều lệ mới là 35 tỷ đồng.
<b>Ngày 18/06/2009</b>	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 7 với vốn điều lệ mới là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 35 tỷ đồng

<b>Ngày 11/12/2009</b>	Ngày 11/12/2009, Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 9 với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 50 tỷ đồng.
<b>Ngày 17/03/2010</b>	Cổ phiếu công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PHH
<b>Ngày 10/08/2010</b>	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 10 với vốn điều lệ mới là 102,5 tỷ đồng
<b>Ngày 17/12/2010</b>	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ mới là 200 tỷ đồng
<b>Ngày 12/12/2011</b>	Văn phòng công ty chuyển về Tầng 11, Tòa nhà K3B, Ngõ 6A Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
<b>Ngày 16/01/2013</b>	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 13 đổi tên “Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu Khí” thành “Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam”, tên tiếng Anh “Hongha Vietnam Joint Stock Company”, tên viết tắt HỒNG HÀ VIỆT NAM, JSC

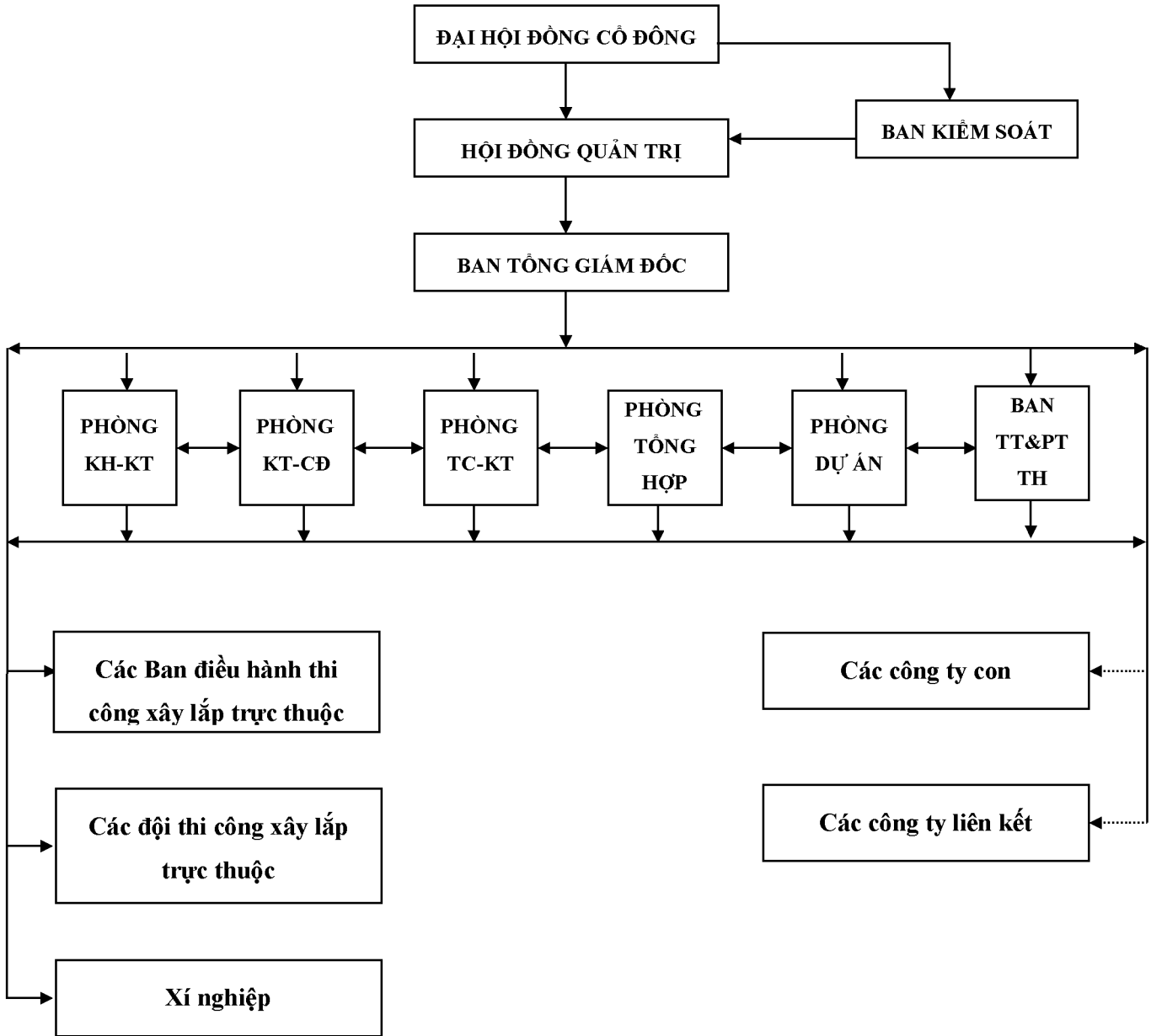
### **3. Ngành nghề kinh doanh**

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Đúc kim loại màu;
- Đúc sắt thép;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt: quặng bôxít, nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, crôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi. (trừ loại nhà nước cấm);
- Khai thác quặng sắt;
- Hoạt động thăm dò nguồn nước; Khảo sát địa chất, trắc địa công trình;
- Kinh doanh dịch vụ bất động sản;

- + Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;
  - + Dịch vụ định giá bất động sản;
  - + Dịch vụ môi giới bất động sản;
  - + Dịch vụ tư vấn bất động sản;
  - + Dịch vụ đấu giá bất động sản;
  - + Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
  - + Dịch vụ quản lý bất động sản;
- Tư vấn đấu thầu;
  - Kiểm định chất lượng công trình, thẩm tra thiết kế và tổng dự toán công trình (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
  - Kinh doanh vận tải hàng hoá, vận chuyên hành khách du lịch bằng xe ô tô;
  - Gia công cơ khí, lắp đặt, bảo hành, bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
  - Sản xuất, mua bán, cho thuê các loại máy móc thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
  - Thiết kế quy hoạch chung, vùng, chi tiết đối với các khu đô thị;
  - Tư vấn đầu tư, thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
  - Kinh doanh nhập khẩu máy móc, vật tư, thiết bị;
  - Đầu tư kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, bất động sản, cho thuê nhà văn phòng, dịch vụ khách sạn, đưa đón khách du lịch;
  - Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, ký gửi hàng hoá;
  - Gia công cơ khí và lắp đặt kết cấu kim loại, gia công chế biến gỗ, trang trí nội ngoại thất;
  - Thi công lắp đặt thiết bị thiết bị chuyên dùng cấp, thoát nước, thang máy, hệ thống điện lạnh, điện máy, thông tin, xử lý môi trường trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;
  - Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 110KV, các công trình ngầm, xử lý nền móng;
  - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thuỷ lợi (cầu, đường, bến cảng, đê, đập, kè, kênh mương);

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ Mô hình quản trị



*Ghi chú:* → Môi quan hệ điều hành trực tiếp

↔ Môi quan hệ phối thuộc

⋯→ Môi quan hệ liên kết

## ❖ Cơ cấu bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

### Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty và có nhiệm vụ: Thông qua Điều lệ, phương hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất; Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

### Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất trong Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ: Báo cáo trước ĐHĐCĐ tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, mức cổ tức, báo cáo quyết toán năm tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động sản xuất của Công ty; Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty; Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và công ty con; Đề xuất loại hình, số lượng và giá cổ phiếu, trái phiếu dự kiến phát hành; Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc; Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty; Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: 1 Chủ tịch, 1 Phó chủ tịch và 3 Ủy viên.

### Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, được ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (5) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên.

Ban kiểm soát có nhiệm vụ: Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị; Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Ban kiểm soát Công ty hiện có 3 thành viên bao gồm: 1 Trưởng ban, 2 Ủy viên.

### Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và không nhất thiết phải là cổ đông

Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng Giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định do HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra; Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức quản lý công ty với HĐQT; Thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại và hợp đồng lao động, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty; Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; Trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hỗ trợ cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc chức năng. Tổng Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Tổng Giám đốc chức năng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: Tổng giám đốc, 4 Phó Tổng Giám đốc chức năng.

#### ❖ Công ty con

1. CTCP Hồng Hà Hà Nội (Tên cũ: CTCP Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà số 1)	- Địa chỉ: Số 18, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội - Vốn điều lệ: 12 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 75,5%
2. CTCP Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí	- Địa chỉ: Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ s Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội - Vốn điều lệ: 160 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 60,12%
3. CTCP Sản xuất cửa Hoa Kỳ	- Địa chỉ: Cụm CNTP Hapro, Xã Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội - Vốn điều lệ: 6 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 57,14%
4. CTCP Xây lắp Hồng Hà Sài Gòn	- Địa chỉ: 96/108 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM - Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 100%

#### ❖ Công ty liên kết

1. CTCP Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí	- Địa chỉ: Số 102 Thái Thịnh, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội - Vốn điều lệ : 60 tỷ đồng - Công ty chiếm: 45%
----------------------------------	---



## **5. Định hướng phát triển**

### **❖ Các mục tiêu chủ yếu**

- Trong lĩnh vực xây lắp: trở thành đối tác tin cậy được các nhà đầu tư trong và ngoài nước lựa chọn.
- Đa dạng hóa các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đặc biệt đi sâu vào hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư dự án, tập trung triển khai các dự án đã đủ điều kiện thực hiện.
- Hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các đơn vị tổ chức kinh doanh có hiệu quả nhằm mang lại lợi nhuận cho công ty.

### **❖ Chiến lược trung và dài hạn**

- Duy trì khai thác các khách hàng truyền thống Công ty, tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao quy mô trong lĩnh vực xây dựng. Tìm kiếm các đối tác để hợp tác đầu tư dự án có quy mô lớn nhằm tăng tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh bất động sản.
- Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển Dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực hiện tại; đồng thời rà soát lập kế hoạch triển khai các dự án, công trình đang thực hiện của các đơn vị.
- Nâng cao trình độ năng lực và đời sống của cán bộ công nhân viên, tạo cơ chế phù hợp để mọi người có thể phát huy tối đa năng lực của mình, nhằm thu hút nguồn nhân lực có đức, có tài về làm việc cho công ty, mạnh dạn giao trọng trách cho những cán bộ trẻ có năng lực. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo lực lượng cán bộ chủ chốt.

## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### ❖ *Kết quả hoạt động*

##### - Cơ cấu doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm

*Đơn vị: triệu đồng*

Danh mục	Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động xây lắp	793.646	99,09%	812.395	95,45%	560.608	97,27%
Doanh thu khác	7.298	0,91%	38.702	4,55%	15.729	2,73%
<b>Tổng Doanh thu thuần</b>	<b>800.945</b>	<b>100,00%</b>	<b>851.097</b>	<b>100,00%</b>	<b>576.337</b>	<b>100,00%</b>

##### - Cơ cấu lợi nhuận gộp từng nhóm sản phẩm

*Đơn vị: triệu đồng*

Danh mục	Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận hoạt động xây lắp	57.072	98,59%	67.580	101,90%	56.560	99,27%
Lợi nhuận khác	812	1,41%	(1.257)	(1,90)%	415	0,73%
<b>Tổng cộng</b>	<b>57.884</b>	<b>100,00%</b>	<b>66.322</b>	<b>100,00%</b>	<b>56.975</b>	<b>100,00%</b>

**- Cơ cấu chi phí sản xuất**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Danh mục	Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng so với DTT	Giá trị	Tỷ trọng so với DTT	Giá trị	Tỷ trọng so với DTT
Giá vốn hàng bán	743.060	92,76%	784.775	92,21%	519.363	90,11%
Chi phí tài chính	26.121	3,26%	13.491	1,59%	11.365	1,97%
Chi phí bán hàng	4,9	0,001%	182	0,02%	190	0,03%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	53.973	6,74%	51.685	6,07%	47.973	8,32%
<b>Tổng cộng</b>	<b>823.158,9</b>	<b>102,77%</b>	<b>850.133</b>	<b>99,89%</b>	<b>578.891</b>	<b>100,43%</b>

**❖ Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

*(Xét trên BCTC công ty mẹ vì công ty căn cứ vào kết quả này để tính chia cổ tức)*

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Khoản mục	Năm 2013	Kế hoạch Năm 2014	Thực hiện Năm 2014	So sánh	
				Với năm 2013	Với kế hoạch
Giá trị sản lượng	996	1.230	677	68%	55%
Tổng doanh thu	854,6	1.160	636,9	74,5%	55%
Lợi nhuận trước thuế	2,7	30,6	5,6	207%	18,3%
Tỷ lệ chia cổ tức	0%	5%	0%		

## 2. Tổ chức và nhân sự

### ❖ Danh sách ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ
<b>I</b>	<b>Ban Tổng Giám đốc</b>		
1	Ông Lê Hoàng Anh	Tổng Giám đốc	257.100
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó Tổng Giám đốc	187.960
3	Bà Đoàn Thị Bích Hà	Phó Tổng Giám đốc	131.100
4	Ông Phạm Vinh Hiền	Phó Tổng Giám đốc	109.996
<b>II</b>	<b>Phụ trách Phòng/Ban</b>		
5	Bà Lê Hoài Thu	Kế toán trưởng	33.800
6	Bà Bùi Thị Hải	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch	31.000
7	Ông Nguyễn Hoàng Ngọc	Trưởng phòng Kỹ thuật Cơ điện	28.800
8	Ông Trương Trung Nghĩa	Trưởng Ban Vật tư	128.200
9	Ông Trần Văn Long	- Trưởng phòng Dự án - Trưởng Ban Truyền thông & phát triển thương hiệu	30.000
10	Bà Ngô Thị Duyên	Phó phụ trách Phòng Tổng hợp	15.920
11	Ông Nguyễn Thành Huy	Giám đốc XN QL&KT Thiết bị	1.200

### ❖ Những thay đổi trong ban điều hành:

- Tách Phòng Kinh tế Kỹ thuật thành 2 phòng: Phòng Kinh tế Kế hoạch và Phòng Kỹ thuật Cơ điện từ ngày 13/01/2014

❖ *Số lượng cán bộ, nhân viên*

<b>Danh mục</b>	<b>Tại 31/12/2014</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Đại học và trên Đại học	236	66,5 %
Cao đẳng, trung cấp	54	15,2%
Công nhân	34	9,6%
Lao động phổ thông	31	8,7%
<b>Tổng cộng</b>	<b>355</b>	<b>100%</b>

❖ *Chính sách nhân sự*

- Tăng cường công tác đào tạo nhân sự hiện có, trọng dụng cán bộ có đủ năng lực từ nơi khác
- Tổ chức các lớp đào tạo cho CBCNV công ty nhằm hoàn thiện và nâng cao trình độ nghiệp vụ.
- Từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý trong công ty.
- Việc tuyển dụng lao động và ký kết HĐLĐ trong Công ty, Tổng Giám đốc uỷ quyền cho các đơn vị trực thuộc nhưng phải thực hiện theo quy định của Nhà nước và quy chế tuyển dụng của công ty. Việc tuyển dụng có ưu tiên đối với con em CBCNV và gia đình gặp khó khăn về đời sống.
- Nâng cao đời sống và phúc lợi của CBCNV.

**3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án**

❖ *Dự án Khu đô thị mới Tứ Hiệp:*

+ Đầu tư và xây dựng hoàn thành hệ thống hạ tầng cho toàn Khu đô thị với tổng diện tích 167.414 m<sup>2</sup>.

+ Khởi công xây dựng nhà ở xã hội cho cán bộ, công chức có thu nhập thấp của Bộ Tài chính tại ô đất N05 gồm 02 tòa nhà CT15 (17 tầng), CT16 (13 tầng) vào tháng 5/2014: quy mô 336 căn hộ, diện tích sàn xây dựng 27.983m<sup>2</sup>, dự kiến hoàn thành trước ngày 31/12/2015.

+ Khởi công xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê tại ô đất N03B và N04 gồm 03 tòa nhà CT4, CT5, CT6 (11 tầng) vào tháng 10/2014: quy mô 454 căn hộ, diện tích sàn xây dựng 48.022m<sup>2</sup>, dự kiến hoàn thành trước ngày 31/12/2015.

+ Hoàn thiện các hồ sơ pháp lý trình UBND Thành phố xem xét, chấp thuận chuyển đổi mục tiêu đầu tư dự án xây dựng nhà ở tái định cư sang xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê tại ô đất N03A gồm các tòa nhà CT1, CT2, CT3.

❖ **Dự án Tòa nhà văn phòng 407 Nguyễn An Ninh, TP Vũng Tàu:**

Dự án đã triển khai xong bước chuẩn bị đầu tư, đã được Sở xây dựng tỉnh cấp phép xây dựng. Hiện nay công ty đang tìm kiếm và đàm phán với các đối tác để cùng hợp tác đầu tư kinh doanh.

❖ **Dự án XD khu nhà ở cho CBCS Cục Công tác chính trị Bộ Công an tại Tây Mỗ:**

UBND Thành phố Hà Nội đã có văn bản chấp thuận đề xuất thực hiện dự án. Hiện nay Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội đang lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phân khu khu vực thôn Miêu Nha. Sau khi Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được UBND TP. Hà Nội phê duyệt, Công ty sẽ tiến hành lập dự án và triển khai các bước tiếp theo.

**4. Tình hình tài chính**

❖ **Tình hình tài chính**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh
Tổng giá trị tài sản	798.000	845.597	5,96%
Doanh thu thuần	851.097	576.337	-32,28%
Lợi nhuận từ HĐKD	2.528	(1.350)	-153,4%
Lợi nhuận khác	4.143	2.891	-30,21%
Lợi nhuận trước thuế	2.950	1.541	-47,76%
Lợi nhuận sau thuế	1.487	859	-42,23%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	35 đ	8 đ	-77,14%

❖ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,08	1,14
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,68	0,69
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng TS	Lần	0,60	0,62

Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,93	2,11
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,86	2,42
DTT/Tổng TS	Lần	1,07	0,68
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST/DTT	%	0,17	0,15
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	0,60	0,34
Hệ số LNST/Tổng TS	%	0,19	0,10
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	0,30	-0,23

## 5. Cơ cấu cổ đông

### ❖ Cổ phần

Tổng số cổ phần: 20.000.000 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có (31/12/2014): 1.900.000 cổ phần (tương đương 9,5%)

Số lượng cổ phần giao dịch/niêm yết tại thị trường nước ngoài: không có

### ❖ Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nhà nước	0	0
II	Cổ đông nội bộ và người có liên quan	949.356	4,75%
III	Cổ đông lớn	2.410.300	12,05%
	1. Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí VN	1.200.000	6,00%
	2. Quỹ Asean Small Cap Fund	1.210.300	6,05%
IV	Cổ đông khác	14.740.344	73,70%
	<b>Cộng</b>	<b>18.100.000</b>	<b>90,50%</b>

- ❖ *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* không có phát sinh trong năm
- ❖ *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* không có phát sinh trong năm
- ❖ *Các chứng khoán khác:* không có phát sinh trong năm

### **PHẦN III: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế cũng như của thị trường kinh doanh bất động sản và xây dựng, Công ty CP Hồng Hà Việt Nam cũng gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2014. Mảng thi công xây lắp vẫn là hoạt động chủ lực của công ty. Năm 2014, Công ty đã ký mới được 6 hợp đồng với giá trị đạt 927 tỷ đồng, như công trình Trường Tài Chính TP HCM, Kè Suối Săn Máu, Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương...., hoạt động thi công xây lắp của Công ty vẫn luôn được duy trì ổn định và từng bước phát triển, đảm bảo nguồn việc cho Công ty cũng như đời sống cho CBCNV.

Áp dụng và giám sát chặt chẽ việc thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 trên toàn hệ thống Công ty. Ban điều hành Công ty đã theo sát và chỉ đạo kịp thời với tình hình cụ thể của từng công trường, đảm bảo các công trình thi công đúng tiến độ, chất lượng theo các tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà nước, và theo đúng thiết kế công trình. Công tác quản lý kỹ thuật thi công và an toàn vệ sinh lao động luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm.

#### **2. Tình hình tài chính**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>Khoản mục</b>	<b>Năm 2012</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>2014</b>	<b>So sánh</b>
1. Tài sản ngắn hạn	578.838	518.926	550.552	106%
2. Tài sản dài hạn	244.904	279.073	295.004	105%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>823.743</b>	<b>798.000</b>	<b>845.597</b>	<b>105%</b>
3. Nợ phải trả	511.681	480.790	526.565	109%
4. Vốn chủ sở hữu	252.047	249.576	249.495	99%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>823.743</b>	<b>798.000</b>	<b>845.597</b>	<b>105%</b>



### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

- Sắp xếp lại cơ cấu và tổ chức các phòng ban xuyên suốt trên toàn hệ thống, tạo mối liên hệ và quản lý chặt chẽ giữa công ty mẹ và các công ty con, đáp ứng sự thay đổi mới trong mô hình quản lý xây lắp. Công ty tự quản lý và điều hành trực tiếp hoạt động thi công xây lắp, xóa bỏ cơ chế khoán. Công tác quản trị, điều hành tốt hơn, đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình.

- Hiện tại hệ thống phòng ban trong công ty bao gồm: Phòng Dự án, Phòng Kinh tế kế hoạch, Phòng Kỹ thuật cơ điện, Ban Vật tư, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Tổng hợp, Ban Điều hành và Các đội thi công.

### **4. Những tồn tại:**

Năm 2014, Công ty đã không đạt được kế hoạch SXKD đề ra, trong đó có chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt thấp 5,6 tỷ đồng, bằng 18% kế hoạch. Nguyên nhân chính là do Công ty đã thực hiện việc trích lập dự phòng cho khoản vay sang Lào với giá trị là 12.205.111.000 đồng.

Việc thu hồi vốn đầu tư của Công ty tại Lào và chuyển nhượng CP của Công ty tại Công ty CP Sông Đáy – HHDK, Công ty chưa thực hiện được do trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn, các doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, việc tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng phần vốn là rất khó.

### **5. Kế hoạch năm 2015:**

Cân nhắc bối cảnh chung của thị trường cùng với khả năng thực tế của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo công ty đã đề xuất kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

- Giá trị tổng sản lượng	:	1.781 tỷ đồng
- Doanh thu	:	1.579 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	47 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức	:	10 %

### **6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

#### **❖ Từ chối đưa ra ý kiến**

*“Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến:*

*- Khoản đầu tư dài hạn khác của Công ty vào Công ty CP Kinh doanh Tổng hợp Việt Lào (tại Việt nam) và Công ty Chakkaphanh Mining Group (tại Công ty hòa dân chủ Nhân dân Lào) với số tiền là 81.223.000.000 VND và khoản thu khác của Công ty CP Kinh doanh Tổng hợp Việt Lào với số tiền là 61.025.555.900 VND chiếm 52,5% và 44,59% giá trị tài sản thuần củ Công ty tại báo cáo tài chính công ty và báo cáo tài chính hợp nhất ngày 31/12/2014. Chúng tôi không xác nhận được số dư công nợ phải thu và số dư khoản đầu tư nêu trên. Đồng thời chúng tôi chúng không*

được Công ty cung cấp Báo cáo tài chính của Công ty Chackkaphanh Mining Group và Công ty CP Kinh doanh Tổng hợp Việt Lào tại thời điểm khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính. Do đó, chúng tôi không thể khẳng định được tính hiện hữu của khoản đầu tư và khoản phải thu khác nêu trên. Đồng thời chúng tôi không có cơ sở để xem xét việc trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư nêu trên.

- Công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với một số khoản phải thu của khách hàng đã quá hạn thanh toán. Với những tài liệu do Công ty cung cấp chúng tôi không thể ước tính được giá trị dự phòng phải trích lập”

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu trên tại đoạn “cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

### **Giải trình của công ty:**

Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính cũng như xác nhận số dư đối với khoản đầu tư của các công ty mà công ty đầu tư dài hạn nên chưa có căn cứ để Công ty xem xét có cần phải trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư dài hạn này hay không.

Đối với một số khoản phải thu khác, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã xem xét đánh giá khả năng thu hồi và đã thực hiện trích bổ sung 12.205.111.000 đồng cho khoản phải thu của Công ty CP kinh doanh Tổng hợp Việt Lào.

Đối với một số khoản phải thu khách hàng, công ty không thực hiện trích lập dự phòng là do số dư này là của các công trình đang trong quá trình chờ phê duyệt quyết toán của cấp chủ quản nên chưa đủ cơ sở đưa vào khoản nợ quá hạn thanh toán và thực hiện trích lập dự phòng.

## PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tháo gỡ khó khăn, kiểm soát và tiết giảm chi phí, tích cực tìm kiếm nguồn việc. Công tác thu hồi công nợ đã được quan tâm và thực hiện khá sát sao, song còn gặp khó khăn do nhiều trở ngại khách quan. Ban Tổng Giám đốc cũng đã chấp hành nghiêm chỉnh các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT, cố gắng hoàn thành kế hoạch đề ra.

### 2. Kế hoạch định hướng của HĐQT

- Chú trọng công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Quyết liệt thực hiện việc thoái vốn đầu tư của Công ty tại Lào và tại Nhà máy Gạch Sông Đáy – HHDK.
- Tăng cường tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh, phát triển theo đúng ngành nghề chủ đạo của Công ty.
- Sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp mới, đồng thời bổ sung, chỉnh sửa các quy chế, quy định của Công ty nhằm đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn 2015-2020.
- Tổ chức, củng cố, sắp xếp, tinh gọn và hoàn chỉnh cơ cấu các phòng ban trong Công ty. Tập trung đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực quản lý của đội ngũ nhân sự nhằm xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống quản lý chuyên nghiệp, hiệu quả.
- Chú trọng công tác phát triển thương hiệu, quảng bá hình ảnh của Công ty. Tích cực tìm kiếm thị trường mới, nâng cao năng lực cạnh tranh và uy tín Công ty.

## PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Ông Lê Hoàng Anh	Chủ tịch	257.100	
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó chủ tịch	187.960	
3	Bà Đoàn Thị Bích Hà	Ủy viên	131.100	
4	Ông Trịnh Thanh Giảng	Ủy viên	39.000	Thành viên độc lập
5	Ông Trần Văn Long	Ủy viên	30.000	Thành viên độc lập

**b. Hoạt động của hội đồng quản trị:**

- HĐQT đã tiến hành 08 cuộc họp để nắm bắt kịp thời tình hình của thị trường cũng như tình hình hoạt động sản xuất của công ty, nhằm ban hành kịp thời các Nghị quyết để Ban TGD làm căn cứ triển khai các hoạt động SXKD. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành của công ty qua điện thoại, email.
- Các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đưa ra những ý kiến và đánh giá khách quan nhằm tìm ra phương án tối ưu cho các quyết sách của HĐQT.
- HĐQT cũng đã đề ra những biện pháp cải cách mạnh mẽ, hoạt động tái cơ cấu doanh nghiệp được triển khai mạnh mẽ trên toàn hệ thống với nhằm giúp công ty ổn định và phát triển bền vững.

**c. Chứng chỉ đào tạo về quản trị của HĐQT**

Các thành viên đã tham gia và nhận chứng chỉ lớp tập huấn “Quản trị hiện đại” do Viện nghiên cứu quản trị công ty Đại chúng tổ chức gồm:

- Ông Lê Hoàng Anh
- Ông Hoàng Quốc Huy
- Bà Đoàn Thị Bích Hà
- Ông Trần Văn Long

**2. Ban kiểm soát**

**a. Thành viên và cơ cấu**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Cẩm Anh	Trưởng ban	70.600	Có nghiệp vụ kế toán
2	Bà Hồ Thị Hương Giang	Ủy viên	8.000	
3	Ông Bùi Hoàng Giang	Ủy viên	5.000	Có nghiệp vụ kế toán

## **b. Hoạt động của Ban kiểm soát**

- Ban kiểm soát có 3 thành viên trong đó Bà Phạm Thị Cẩm Anh - Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về tài chính kế toán và là cổ đông của công ty.
- Đại diện của Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty và họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty cũng như các định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, năm.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Kiểm soát và tham gia trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các Quy chế nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

## **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban lãnh đạo công ty**

### **a. Thù lao**

- Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT : 9.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng

**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** không có phát sinh trong năm

**c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** không có phát sinh trong năm

**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** chấp hành đúng Quy chế quản trị công ty.

## **PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- 1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2014**
- 2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2014**

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE). Nội dung chi tiết của hai báo cáo trên được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của công ty theo địa chỉ [www.honghavietnam.vn](http://www.honghavietnam.vn)

*Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam.*